

Bản án số: 20/2024/DS-ST
Ngày 30-01-2024
V/v tranh chấp hui.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Ngọc Sơn

Ông Bùi Minh Thiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 508/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 11 năm 2023, về việc tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Kim Ch, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp L1, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn M (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 10 năm 2023 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, bà Lê Kim Ch trình bày:

Vào ngày 20/6/2020 âm lịch, bà có mở và làm chủ dây hui 3.000.000 đồng, tổng số 30 chân, hui mỗi tháng khai 01 lần vào ngày 20 âm lịch hàng tháng, ông Nguyễn Văn M tham gia 01 chân hui số thứ tự 15 trong danh sách hui, chân hui này ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L cùng tham gia chơi chung, mỗi người chơi ½ chân hui và cùng đóng hui cho bà, ông M và bà L đã hốt hui và bà

đã giao đủ tiền hui cho ông M và bà L. Đến tháng 11 năm 2022 âm lịch mần hui thì bà L còn nợ bà 14.500.000 đồng tiền hui chết, bà có viết biên nhận nợ ngày 30/7/2023 nội dung bà Nguyễn Thị L thừa nhận có thiếu bà 14.500.000 đồng tiền nợ hui và bà Nguyễn Thị L ký họ tên. Nay bà yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả cho bà 14.500.000 đồng tiền nợ hui.

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn M đã được triệu tập họp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Kim Ch khởi kiện bà Nguyễn Thị L yêu cầu trả số tiền nợ hui nên đây là quan hệ tranh chấp hui là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Thị L cư trú tại ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn M được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét về nội dung tranh chấp: Bà Lê Kim Ch yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả 14.500.000 đồng tiền nợ hui, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện bà Lê Kim Ch cung cấp “Biên nhận nợ ngày 30/7/2023” do bà tự viết toàn bộ nội dung là bà Nguyễn Thị L thừa nhận có thiếu bà Ch số tiền hui 14.500.000 đồng và bà L ghi họ tên. Quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị L được triệu tập họp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, lời trình bày của bà Lê Kim Ch phù hợp với chứng cứ bà Ch cung cấp là bà Nguyễn Thị L còn nợ bà 14.500.000 đồng tiền nợ hui. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Kim Ch 14.500.000 đồng tiền nợ hui là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Lê Kim Ch không phải chịu án phí, bà Lê Kim Ch được miễn tiền tạm ứng án phí nên nay không đặt ra xem xét, bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ quy định về họ, họ, biểu, phường.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Kim Ch. Buộc bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Kim Ch số tiền nợ hụi là 14.500.000 (mười bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Nguyễn Thị L phải chịu 725.000 (bảy trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn

